|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ HÀ TĨNH  **TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**  Số: /KSBT-SKNN  V/v đơn vị đủ điều kiện tổ chức đào tạo và cấp chứng chỉ chuyên môn về y tế lao động cho nhân viên y tế theo Thông tư số 29/2021/TT-BYT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 12 năm 2023* |

Kính gửi: Sở Y tế.

Thực hiện Thông tư số 29/2021/TT-BYT ngày 30/11/2023 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn hoạt động đào tạo chuyên môn về y tế lao động các văn bản chỉ đạo của Sở Y tế về công tác y tế lao động.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã chuẩn bị các điều kiện về trang thiết bị, giảng viên, xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo và kế hoạch đào tạo, đồng thời hoàn thiện hồ sơ để triển khai đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn về y tế lao động *(Chương trình, tài liệu đào tạo, danh sách giảng viên, danh mục thiết bị và Kế hoạch đào tạo gửi kèm theo)*.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật báo cáo Sở Y tế về việc Trung tâm đã đủ điều kiện triển khai đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn về y tế lao động theo quy định tại Thông tư số 29/2021/TT-BYT của Bộ Y tế./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Giám đốc Trung tâm (để b/c);  - Lưu: VT, KH, SKNN. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Hoàng Văn Sơn** |

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ  
CHỨNG NHẬN CHUYÊN MÔN VỀ Y TẾ LAO ĐỘNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**1. Tên khóa học và giới thiệu chung về khóa học:**

- Đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn về Y tế lao động

**2. Mục tiêu khóa học:**

- Nắm được Luật ATVSLĐ, các Nghị định, Thông tư về an toàn – vệ sinh lao động

- Vận dụng các thông tư, Nghị định vào triển khai công tác y tế lao động tại Cơ sở lao động

- Biết được yêu cầu và nhiệm vụ của người làm công tác y tế tại cơ sở sản xuất, kinh doanh

**3. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên:**

- Người làm công tác y tế tại cơ sở sản xuất, kinh doanh gồm: bác sỹ, bác sỹ y tế dự phòng, cử nhân điều dưỡng, y sỹ, điều dưỡng trung học, hộ sinh viên được quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

**4. Chương trình chi tiết***(mỗi tiết học 45 phút)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên bài** | **Mục tiêu bài học** | **Số tiết học** | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành** |
|  |
| 1 | Bài 1: Tổng quan các văn bản quy phạm pháp luật về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động | - Các quy định có liên quan của Bộ Luật lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Phòng, chống HIV/AIDS;  - Các văn bản dưới luật hướng dẫn công tác an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp;  - Yêu cầu và nhiệm vụ của người làm công tác y tế tại cơ sở sản xuất, kinh doanh. | 4 | 4 |  |
| 2 | Bài 2: Quản lý yếu tố có hại tại cơ sở sản xuất, kinh doanh và quan trắc môi trườn lao động | - Trình bày khái niệm và nhận diện được các yếu tố có hại và nguy hiểm thường gặp tại nơi làm việc, ảnh hưởng sức khỏe người lao động và các nguyên tắc phòng chống;  - Trình bày được nguyên tắc và quy trình tổ chức quan trắc môi trường lao động. | 4 | 4 |  |
| 3 | Bài 3: Bệnh nghề nghiệp và bệnh liên quan đến nghề nghiệp | - Trình bày được một số khái niệm và phân loại bệnh nghề nghiệp;  - Trình bày các bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm hiện nay ở Việt Nam và một số biện pháp dự phòng;  - Xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe trước bố trí việc làm, khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp;  - Xây dựng kế hoạch và tổ chức khám giám định y khoa bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động, điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động;  - Trình bày nguyên tắc bố trí vị trí việc làm phù hợp sức khỏe người lao động. | 6 | 6 |  |
| 4 | Bài 4: Sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc = 90 phút lý thuyết + 270 phút thực hành. | - Trình bày được nguyên tắc xây dựng kế hoạch đáp ứng sơ cứu, cấp cứu nạn nhân và tổ chức sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc;  - Thực hiện được một số kỹ thuật sơ cấp cứu cơ bản tại nơi làm việc. | 8 | 2 | 6 |
| 5 | Bài 5: Phòng chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm tại nơi làm việc | - Trình bày các bệnh lây nhiễm thường gặp và tổ chức phòng chống dịch tại nơi làm việc;  - Trình bày các bệnh không lây nhiễm thường gặp, yếu tố nguy cơ và các biện pháp dự phòng tại nơi làm việc. | 3 | 3 |  |
| 6 | Bài 6: An toàn thực phẩm và dinh dưỡng tại nơi làm việc | - Trình bày các quy định hiện hành về điều kiện an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể bao gồm quy định lấy mẫu, lưu mẫu thực phẩm và tổ chức phòng ngừa, xử trí ngộ độc thực phẩm tại nơi làm việc;  - Trình bày nhu cầu dinh dưỡng cho người lao động;  - Tổ chức thực hiện bồi dưỡng hiện vật tại nơi làm việc. | 4 | 4 |  |
| 7 | Bài 7: Truyền thông giáo dục về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc, nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc | - Trình bày được các nội dung về nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc;  - Trình bày được các phương pháp truyền thông vệ sinh lao động phù hợp tại nơi làm việc. | 3 | 3 |  |
| 8 | Bài 8: Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại cơ sở lao động | - Trình bày được các nội dung của kế hoạch an toàn vệ sinh lao động;  - Liệt kê được các bên liên quan tham gia phối hợp, chức năng nhiệm vụ của từng bên và các nguồn lực cần thiết cho công tác lập và triển khai kế hoạch an toàn vệ sinh lao động;  - Áp dụng được kiến thức, kỹ năng, phương pháp lập kế hoạch an toàn Vệ sinh lao động. | 4 | 2 | 2 |
| 9 | Bài 9: Quản lý hồ sơ vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động | - Lập và quản lý được thông tin về vệ sinh môi trường lao động;  - Lập và quản lý được hồ sơ sức khỏe người lao động;  - Thực hiện được chế độ báo cáo theo quy định. | 4 | 2 | 2 |
| 10 | Ôn tập, kiểm tra đánh giá |  | 3 | 3 |  |
| 11 | Khai giảng/bế giảng |  | 1 | 1 |  |
| 12 | Tổng số tiết học | | 44 | 34 | 10 |

**5. Tên tài liệu dạy - học**

*-* Tài liệu do Viện sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường biên soạn

**6. Phương pháp dạy – học:**

- Dạy học bằng thuyết trình ngắn tích cực hóa học viên

- Dạy học bằng thảo luận nhóm

- Dạy thao tác mẫu, thực hành lại trên mô hình

**7. Danh sách giảng viên:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên bài** | **Họ và tên giảng viên** | **Trình độ chuyên môn** | **Khoa/phòng** |
| 1 | Bài 1: Tổng quan các văn bản quy phạm pháp luật về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động | Nguyễn Quốc Việt | Thạc sỹ Hóa Hữu cơ | SKMT – YTTH - BNN |
| 2 | Bài 2: Quản lý yếu tố có hại tại cơ sở sản xuất, kinh doanh và quan trắc môi trườn lao động | Từ Thị Thanh Hằng | Thạc sỹ môi trường | SKMT – YTTH - BNN |
| 3 | Bài 3: Bệnh nghề nghiệp và bệnh liên quan đến nghề nghiệp | Lê Tiến Đức | Bác sỹ đa khoa | SKMT – YTTH - BNN |
| 4 | Bài 4: Sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc = 90 phút lý thuyết + 270 phút thực hành. | Trần Văn Hiền | Cử nhân điều dưỡng | SKMT – YTTH - BNN |
| 5 | Bài 5: Phòng chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm tại nơi làm việc | Nguyễn Chí trung  Tống Thị Thu Trang | BSCK I YTDP  BSCK I Nội | Phòng chống bệnh truyền nhiễn  Phòng chống bệnh không lây nhiễn |
| 6 | Bài 6: An toàn thực phẩm và dinh dưỡng tại nơi làm việc | Phạm Thị Thu Hường | BSCK I YTDP | Dinh dưỡng |
| 7 | Bài 7: Truyền thông giáo dục về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc, nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc | Lê Tiến Đức | Bác sỹ đa khoa | SKMT – YTTH - BNN |
| 8 | Bài 8: Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại cơ sở lao động | Phạm Thị Phương | BSCK I Mắt | SKMT – YTTH - BNN |
| 9 | Bài 9: Quản lý hồ sơ vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động | Nguyễn Quốc Việt | Thạc sỹ Hóa Hữu cơ | SKMT – YTTH - BNN |

**8. Thiết bị, học liệu cho khóa học**

- Máy chiếu, màn hình

- Mô hình hồi sinh tim phổi (mô hình cấp cứu ngừng tuần hoàn).

- Nẹp các loại để cố định gãy xương

- Băng cuộn, gạc, khăn tam giác, mặt nạ, quả bóp

**9. Đánh giá và cấp giấy chứng chỉ đào tạo liên tục:**

- Học lý thuyết cho phép vắng mặt không quá 10%;

- Học thực hành không được vắng mặt, nếu bất khả kháng thì phải học bù

- Sau khi hoàn thành khóa học, học viên làm bài kiểm tra đầu ra nếu đạt sẽ được cấp chứng chỉ

- Tên của chứng chỉ : Chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về Y tế lao động